

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2026/HNGĐ-ST

Ngày 24/02/2026

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Tiến Quang;

2. Bà Triệu Thị Liên.

Thư ký phiên tòa: Ông Lò Là Cáo – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 24/02/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 54/2025/TLST-HNGĐ ngày 11/11/2025 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/01/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2026/QĐST-HNGĐ ngày 06/02/2026, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Ly Seo Th, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 6, xã T, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.*

2. *Bị đơn:* Chị Thảo Thị K, sinh năm 1996; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn 6, xã T, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/11/2025, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Ly Seo Th trình bày:

Anh Ly Seo Th và chị Thảo Thị K tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 11 năm 2013, tại Ủy ban nhân dân xã T1, huyện H, tỉnh Hà Giang (*Nay là Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tuyên Quang*). Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được đến tháng 4 năm 2014 chị Thảo Thị K đã bỏ nhà đi và không thấy tin tức gì. Đến tháng 01 năm 2025 anh Thử đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Giang tuyên bố chị Thảo Thị K mất tích. Tại quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2025/QĐST- VDS ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Giang đã tuyên bố chị Thảo Thị K mất tích, từ đó đến nay

cũng không có tin tức gì về chị Thảo Thị K. Nay anh Ly Seo Th thấy đã hết tình cảm với chị K, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Th đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Ly Seo Th được ly hôn với chị Thảo Thị K.

Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống anh Ly Seo Th và chị Thảo Thị K chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Anh Ly Seo Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Thảo Thị K: Tại quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2025/QĐST- VDS ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Giang tuyên bố chị Thảo Thị K mất tích. Ngày 11 tháng 11 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Tuyên Quang thụ lý vụ án yêu cầu về việc “Ly hôn” giữa anh Ly Seo Th với chị Thảo Thị K. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa chỉ trước khi chị Thảo Thị K mất tích và niêm yết công khai các văn bản tố tụng của Tòa án. Vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký Tòa án và nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị: Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ly Seo Th, đề nghị xử cho anh Ly Seo Th được ly hôn với chị Thảo Thị K. Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Không đề nghị giải quyết. Về án phí: Anh Ly Seo Th phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn anh Ly Seo Th có đơn khởi kiện về việc “Ly hôn” với bị đơn chị Thảo Thị K, chị K có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại Thôn 6, xã T, tỉnh Tuyên Quang, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn anh Ly Seo Th có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Thảo Thị K vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Tòa án nhân dân khu vực 6 – Tuyên Quang đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự và tiến hành giải quyết, xét xử vụ án theo thủ tục chung. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt anh Th, chị K là có căn cứ.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ly Seo Th và chị Thảo Thị K tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 11 năm 2013, tại Ủy ban nhân dân xã Túng Sán, huyện H, tỉnh Hà Giang (*Nay là Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tuyên Quang*). Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng chung sống với nhau tại Thôn 6, xã T, huyện H, tỉnh Hà Giang (*Nay là Thôn 6, xã T, tỉnh Tuyên Quang*) đến năm 2014 thì chị Thảo Thị K tự bỏ nhà đi, không nói với ai đi đâu làm gì, khi chị K bỏ nhà đi anh Th và gia đình đã tìm kiếm chị K nhiều nơi nhưng không có tin tức gì. Sau đó anh Ly Seo Th đã làm đơn yêu cầu đến Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Giang để tuyên bố chị Thảo Thị K mất tích. Tại quyết định giải quyết việc dân sự số: 04/2025/QĐST- VDS ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Giang đã tuyên bố chị Thảo Thị K mất tích, từ đó đến nay cũng không có tin tức gì về chị K. Tòa án nhân dân khu vực 6 – Tuyên Quang đã tiến hành xác minh tại Thôn 6, xã T, tỉnh Tuyên Quang và Công an xã T, tỉnh Tuyên Quang xác định được trước thời điểm năm 2014 chị K có hộ khẩu thường trú trên địa bàn, từ đó đến nay chị K đã đi khỏi nơi cư trú mà không quay trở về lần nào nữa và không có tin tức gì. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị K thuộc trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn theo khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Ly Seo Th, xử cho anh Ly Seo Th được ly hôn với chị Thảo Thị K là có cơ sở.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh Ly Seo Th và chị Thảo Thị K chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Anh Ly Seo Th không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần đề cập xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[6] Về án phí: Anh Ly Seo Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ly Seo Th; xử cho anh Ly Seo Th được ly hôn với chị Thảo Thị K.

2. Về con chung: Không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Nguyên đơn anh Ly Seo Th phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh Th đã nộp theo biên lai số 0001308 ngày 11/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, đã thi hành xong.

Bị đơn chị Thảo Thị K không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Ly Seo Th và bị đơn chị Thảo Thị K vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 6 – Tuyên Quang;
- UBND xã T, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Khánh